

Số: /QĐ-BDD

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh chỉ tiêu Kế hoạch tín dụng năm 2020 cho các Phòng giao dịch NHCSXH các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

TRƯỞNG BAN ĐẠI DIỆN HĐQT NHCSXH TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Quyết định số 131/2002/QĐ-TTg ngày 04/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ngân hàng Chính sách xã hội;

Căn cứ Quyết định số 4051/QĐ-CT ngày 04/12/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thành lập Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-NHCS ngày 10/01/2014 của Tổng Giám đốc NHCSXH quy định về việc xây dựng và tổ chức kế hoạch tín dụng trong hệ thống NHCSXH; Quyết định số 5487/QĐ-NHCS ngày 23/10/2020 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Chi nhánh NHCSXH Thanh Hóa tại Công văn số 1652/NHCS-KHNV ngày 26/10/2020 về việc đề nghị điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2020 cho các Phòng giao dịch NHCSXH các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

(Có phụ lục tổng hợp và 22 phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao Ngân hàng CSXH Thanh Hóa phối hợp với Ban đại diện HĐQT Ngân hàng CSXH các huyện, thị xã, thành phố và các ngành chức năng có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo quy định. Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH các huyện, thị xã, thành phố trình Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH cùng cấp điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2020 theo nội dung được phê duyệt tại Quyết định này cho các đơn vị trực thuộc để triển khai thực hiện, đảm bảo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giám đốc NHCSXH tỉnh; Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH và Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Lưu: VT, KTTC.
NHCS 20.44508

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Văn Thi

PHỤ LỤC TỔNG HỢP:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên huyện, thị xã, thành phố	Tổng số	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này				
			Hộ gia đình sản xuất kinh doanh VKK (QĐ 31/2007/QĐ-TTg)	Cho vay hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo (QĐ 33/2015/QĐ-TTg)	Cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi (NĐ 75/2015/NĐ-CP)	Cho vay hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung (QĐ 48/2014/QĐ-TTg)	Cho vay thương nhân vùng khó khăn (QĐ 92/2009/QĐ-TTg)
1	Hoảng Hoá	-915				-915	
2	Hậu Lộc	-234		-29		-185	-20
3	Nga Sơn	-241		-39		-202	
4	Nghi Sơn	-143		-10	-38	-41	-54
5	Thọ Xuân	-235			-200	-35	
6	Yên Định	-455		-404		-51	
7	Triệu Sơn	-67		-67			
8	Nông Cống	-387		-381		-6	
9	Vĩnh Lộc	-513		-413		-100	
10	Hà Trung	-230		-100		-30	-100
11	Cẩm Thủy	843	1.000	-70		-20	-67
12	Quan Hóa	1.475	1.500				-25
13	Bá Thước	496	500				-4
14	Lang Chánh	1.000	1.000				
15	Ngọc Lặc	-100			-100		
16	Như Thanh	-103		-103			
17	Hội Sớ tỉnh	-232		-232			
18	Bỉm Sơn	-99		-99			
19	Quan Sơn	1.500	1.500				
20	Thiệu Hoá	-420		-373		-47	
21	Mường Lát	1.000	1.000				
22	Như Xuân	670	1.500	-330	-42	-458	
	Tổng cộng	2.610	8.000	-2.650	-380	-2.090	-270

PHỤ LỤC SỐ 01:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN HOÀNG HÓA
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	- 915
1	Cho vay hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền trung (QĐ 48/2014/QĐ-TTg)	- 915

PHỤ LỤC SỐ 02:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN HẬU LỘC
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	-234
1	Cho vay hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo (QĐ 33/2015/QĐ-TTg)	-29
2	Cho vay hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền trung (QĐ 48/2014/QĐ-TTg)	-185
3	Cho vay thương nhân vùng khó khăn (QĐ 92/2009/QĐ-TTg)	-20

PHỤ LỤC SỐ 03:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN NGÀ SƠN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	-241
1	Cho vay hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo (QĐ 33/2015/QĐ-TTg)	-39
2	Cho vay hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền trung (QĐ 48/2014/QĐ-TTg)	-202

PHỤ LỤC SỐ 04:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH THỊ XÃ NGHĨ SƠN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	-143
1	Cho vay hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo (QĐ 33/2015/QĐ-TTg)	-10
2	Cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi (NĐ 75/2015/NĐ-CP)	-38
3	Cho vay hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền trung (QĐ 48/2014/QĐ-TTg)	-41
4	Cho vay thương nhân vùng khó khăn (QĐ 92/2009/QĐ -TTg)	-54

PHỤ LỤC SỐ 05:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN THỌ XUÂN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	-235
1	Cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi (NĐ 75/2015/NĐ-CP)	-200
2	Cho vay hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền trung (QĐ 48/2014/QĐ-TTg)	-35

PHỤ LỤC SỐ 06:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN YÊN ĐỊNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	-455
1	Cho vay hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo (QĐ 33/2015/QĐ-TTg)	-404
2	Cho vay hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền trung (QĐ 48/2014/QĐ-TTg)	-51

PHỤ LỤC SỐ 07:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN TRIỆU SƠN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	-67
1	Cho vay hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo (QĐ 33/2015/QĐ-TTg)	-67

PHỤ LỤC SỐ 08:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN NÔNG CÔNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	-387
1	Cho vay hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo (QĐ 33/2015/QĐ-TTg)	-381
2	Cho vay hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền trung (QĐ 48/2014/QĐ-TTg)	-6

PHỤ LỤC SỐ 9:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN VĨNH LỘC
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	-513
1	Cho vay hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo (QĐ 33/2015/QĐ-TTg)	-413
2	Cho vay hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền trung (QĐ 48/2014/QĐ-TTg)	-100

PHỤ LỤC SỐ 10:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN HÀ TRUNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	-230
1	Cho vay hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo (QĐ 33/2015/QĐ-TTg)	-100
2	Cho vay hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền trung (QĐ 48/2014/QĐ-TTg)	-30
3	Cho vay thương nhân vùng khó khăn (QĐ 92/2009/QĐ -TTg)	-100

PHỤ LỤC SỐ 11:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN CẨM THỦY
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	843
1	Hộ gia đình sản xuất kinh doanh VKK (QĐ 31/2007/QĐ-TTg)	1.000
2	Cho vay hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo (QĐ 33/2015/QĐ-TTg)	-70
3	Cho vay hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền trung (QĐ 48/2014/QĐ-TTg)	-20
4	Cho vay thương nhân vùng khó khăn (QĐ 92/2009/QĐ -TTg)	-67

PHỤ LỤC SỐ 12:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN QUAN HÓA
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	1.475
1	Hộ gia đình sản xuất kinh doanh VKK (QĐ 31/2007/QĐ-TTg)	1.500
2	Cho vay thương nhân vùng khó khăn (QĐ 92/2009/QĐ -TTg)	-25

PHỤ LỤC SỐ 13:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN BÁ THƯỚC
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	496
1	Hộ gia đình sản xuất kinh doanh VKK (QĐ 31/2007/QĐ-TTg)	500
2	Cho vay thương nhân vùng khó khăn (QĐ 92/2009/QĐ-TTg)	-4

PHỤ LỤC SỐ 14:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN LANG CHÁNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	1.000
1	Hộ gia đình sản xuất kinh doanh VKK (QĐ 31/2007/QĐ-TTg)	1.000

PHỤ LỤC SỐ 15:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN NGỌC LẠC
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	-100
1	Cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi (NĐ 75/2015/NĐ-CP)	-100

PHỤ LỤC SỐ 16:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN NHƯ THANH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	-103
1	Cho vay hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo (QĐ 33/2015/QĐ-TTg)	-103

PHỤ LỤC SỐ 17:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020 CỦA HỘI SỞ TỈNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	-232
1	Cho vay hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo (QĐ 33/2015/QĐ-TTg)	-232

PHỤ LỤC SỐ 18:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH THỊ XÃ BỈM SƠN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	-99
1	Cho vay hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo (QĐ 33/2015/QĐ-TTg)	-99

PHỤ LỤC SỐ 19:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN QUAN SƠN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	1.500
1	Hộ gia đình sản xuất kinh doanh VKK (QĐ 31/2007/QĐ-TTg)	1.500

PHỤ LỤC SỐ 20:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN THIỆU HÓA
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	-420
1	Cho vay hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo (QĐ 33/2015/QĐ-TTg)	-373
2	Cho vay hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền trung (QĐ 48/2014/QĐ-TTg)	-47

PHỤ LỤC SỐ 21:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN MƯỜNG LÁT
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	1.000
1	Hộ gia đình sản xuất kinh doanh VKK (QĐ 31/2007/QĐ-TTg)	1.000

PHỤ LỤC SỐ 22:
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2020
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN NHƯ XUÂN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2020
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng, giảm (-) đợt này
I	Kế hoạch dư nợ nguồn vốn Trung ương (KHA)	670
1	Hộ gia đình sản xuất kinh doanh VKK (QĐ 31/2007/QĐ-TTg)	1.500
2	Cho vay hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo (QĐ 33/2015/QĐ-TTg)	-330
3	Cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi (NĐ 75/2015/NĐ-CP)	-42
4	Cho vay hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền trung (QĐ 48/2014/QĐ-TTg)	-458